

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

**NGUYỄN THANH TUẤN**

**YẾU TỐ TƯỢNG TRUNG, SIÊU THỰC**  
**TRONG THƠ THANH THẢO**

**Chuyên ngành : Văn học Việt Nam**

**Mã số : 60.22.34**

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ**  
**KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN**

**Đà Nẵng - Năm 2011**

Công trình được hoàn thành tại  
**ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

Người hướng dẫn khoa học: **TS. LÊ THỊ HƯỜNG**

Phản biện 1: **TS. PHAN NGỌC THU**

Phản biện 2: **TS. NGUYỄN THÀNH**

Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm Luận văn thạc sĩ Khoa học Xã hội và Nhân văn họp tại Đại học Đà Nẵng vào ngày 20 tháng 08 năm 2011.

*\* Có thể tìm hiểu luận văn tại:*

- Trung tâm Thông tin - Học liệu, Đại học Đà Nẵng
- Thư viện trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng.

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

- Thanh Thảo có những đóng góp quan trọng trong thành tựu của thi ca hiện đại Việt Nam. Vì thế tìm hiểu và đánh giá thơ Thanh Thảo là một việc làm cần thiết. Ông là nhà thơ không ngừng tiếp cận những trào lưu văn học mới, nhằm làm cho các sáng tác của mình ngày càng gần với hơi thở đương đại. Những nỗ lực này dẫn đến một tất yếu là thơ Thanh Thảo ngày càng mang đậm dấu ấn của chủ nghĩa hiện đại, đặc biệt là khuynh hướng thơ tượng trưng, siêu thực.

- Thanh Thảo là một nhà thơ khá đặc biệt bởi lối tư duy thơ “vệ tinh” mới mẻ, làm lạ hoá diện mạo thơ đương đại. Thơ Thanh Thảo có những khoảng trắng, khoảng mờ gây nhiều ám ảnh cho người đọc. Thanh Thảo không bao giờ thỏa hiệp với chính mình mà luôn tìm tòi thể nghiệm, đem lại hình thức mới mẻ cho thơ đương đại Việt Nam. Thơ Thanh Thảo là sự kết hợp hài hòa giữa chủ nghĩa tượng trưng, siêu thực ở phương Tây và truyền thống thơ ca dân tộc, tạo ra những tác phẩm độc đáo, hấp dẫn theo cách riêng của Thanh Thảo.

## **2. Mục đích nghiên cứu**

Chọn đề tài “Yếu tố tượng trưng, siêu thực trong thơ Thanh Thảo” luận văn gợi mở một hướng tiếp cận mới đối với thơ Thanh Thảo, khảo sát tương đối có hệ thống dấu ấn của yếu tố tượng trưng, siêu thực trong thơ Thanh Thảo, nhằm khẳng định sự cách tân nghệ thuật của nhà thơ, xác định phong cách, đồng thời khẳng định vị trí của Thanh Thảo trong việc đổi mới thơ sau 1975.

## **3. Lịch sử vấn đề**

### **3.1. Những nghiên cứu về thơ Thanh Thảo nói chung**

Sau năm 1975, khi cuộc chiến vệ quốc đã kết thúc, những bộn bề của thời chiến được xếp lại người ta mới thực sự có thời gian và hoàn toàn chủ tâm vào công việc nghiên cứu. Khi nghiên cứu về thơ và trường ca sau năm 1975, hầu hết các nhà nghiên cứu không thể thoát ra khỏi sự ám ảnh của thơ (Bao gồm cả trường ca) của Thanh Thảo. Những bài viết về thơ và Trường ca sau 1975 đều nhắc đến ông với tư cách là một trong những nhà thơ tiêu biểu và là người mở đầu cho sự xuất hiện rầm rộ của Trường ca sau 1975.

Dành nhiều tâm huyết nhất, đồng thời cũng là người có nhiều phát hiện và nhiều thành tựu nhất trong lĩnh vực nghiên cứu về thơ nói chung và trường ca nói riêng sau năm 1975 là Nguyễn Trọng Tạo, Trần Mạnh Hảo, Bích Thu... Các công trình nghiên cứu của họ không bao giờ vắng mặt Thanh Thảo: người “đóng vai trò mở đầu cho trường ca viết về chiến tranh sau chiến tranh, với một giọng điệu

riêng, đưa thơ trẻ chống Mỹ lên đỉnh cao đáng tin cậy”. “Có thể nói trường ca của Thanh Thảo đậm dấu vết cá nhân. Các sáng tác của anh thường mang một vẻ đẹp trong chính thể, có một hơi trường ca không dễ lẫn. Tác phẩm hấp dẫn người đọc ở ý tứ sâu xa và ở cấu trúc trữ tình – triết lý rất mực tâm trạng”.

Nhà thơ Boey Kim Cheng, người Australia phát hiện ra một khả năng đặc biệt và có giá trị lớn lao của thơ Thanh Thảo trong bài viết “Thơ Thanh Thảo “Chống lại ngày quên lãng” đăng trên báo *Thanh niên chủ nhật*, số 125, ra ngày 04/05/2008. Đó là khả năng “chống lại ngày quên lãng”. Thiệu Mai thì khẳng định “Thơ Thanh Thảo có dáng riêng. Đọc anh, dù chỉ mới một lần, thấy ngay dáng ấy. Nó đủ sức gây chú ý, gợi suy nghĩ. Riêng tôi lần đầu tiên tiếp xúc với thơ Thanh Thảo thấy dấy lên trong lòng những xao động, mà có điều lạ, là mình chưa thể phân tích rạch ròi những sắc thái tình cảm như thường khi đọc thơ của nhiều tác giả khác”.

Trong bài “Suy nghĩ mới về nhân dân trong *Những ngọn sóng mặt trời* của Thanh Thảo” (1983), hai tác giả Trần Đình Sử và Trần Đăng Xuyên khẳng định rằng: Thanh Thảo đã “sáng tạo ra một quan niệm thẩm mỹ mới về con người và cuộc đời, chứ không phải chỉ giản đơn miêu tả hiện thực mới” và “Một nhà thơ được dư luận chú ý bao giờ cũng đem đến những nét mới về tư tưởng và nghệ thuật, làm giàu thêm suy nghĩ và cảm thụ của người đọc. Những tập thơ của Thanh Thảo đã góp phần làm sâu sắc thêm quan niệm nghệ

thuật về nhân dân trong văn học”.

Võ Vĩnh Khuyển trong “Thơ và Trường ca Thanh Thảo, từ trực giác đến chiêm nghiệm” (2002) cũng phát hiện cá tính không giống ai, không thể lẫn lộn với bất kỳ ai trong thơ Thanh Thảo: “Thơ Thanh Thảo sớm định hình một phong cách riêng, khó lẫn với các nhà thơ cùng thời, anh có cách cảm riêng, cách nhìn riêng, cách nhìn riêng và có riêng cách biểu đạt, thể hiện, góp phần tạo nên nét mới của diện mạo thơ chống Mỹ”.

### ***3.2. Những nghiên cứu về yếu tố tượng trưng, siêu thực trong thơ Thanh Thảo***

Trên thực tế lại chưa có bài viết nào đi sâu vào khảo sát và nghiên cứu về yếu tố tượng trưng, siêu thực trong thơ Thanh Thảo.

Trong một vài bài nghiên cứu xuất hiện gần đây, có đề cập đến yếu tố tượng trưng, siêu thực trong thơ Thanh Thảo nhưng chỉ là những nhận định thoáng qua. Với bài nghiên cứu “Chợt ghi về mấy nhà thơ cùng thời” (1983) in trong cuốn “Văn chương cảm và luận”, Nguyễn Trọng Tạo phát hiện và nhấn mạnh đến sự bí ẩn, độ mơ hồ và mờ nhòe về nghĩa trong thơ Thanh Thảo: “Thơ anh không sờ mó được. Nó là tia chớp từ trời cao làm hiện lên lung linh tất cả sự vật xung quanh ta vốn chìm trong bóng tối bí mật, rồi vụt tắt sau những khoảng tối”. Sự bí ẩn và mờ nhòe này là một phát hiện về yếu tố tượng trưng, siêu thực. Đồng thời yếu tố này cũng là động lực nâng, đẩy bước chân thơ Thanh Thảo tiến dần về phía địa hạt của chủ

nghĩa hiện đại.

### **3.3. Nhận định từ những nghiên cứu về thơ Thanh Thảo**

Điềm qua tình hình nghiên cứu về thơ Thanh Thảo, ta thấy, các bài viết chủ yếu khai thác và phát hiện về đặc điểm của thơ và trường ca một cách chung chung về một giai đoạn văn học (sau năm 1975) trong đó, có đề cập đến Thanh Thảo trên phương diện lịch sử văn học.

Cả thơ và trường ca Thanh thảo trong các bài viết này, nhìn chung chỉ được đề cập đến với tính chất giới thiệu. Các nghiên cứu chủ yếu khai thác tác phẩm Thanh Thảo trên những phương diện đơn lẻ từ những góc nhìn và đưa ra các đánh giá mang tính cá nhân của người viết. Đặc biệt, chưa tìm thấy bài nghiên cứu nào đi sâu vào khám phá yếu tố tượng trưng, siêu thực trong thơ ông.

## **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

### **4.1. Đối tượng nghiên cứu**

Thơ Thanh Thảo sau 1975, cụ thể là bảy tập thơ sau:

- *Dấu chân qua trắng cỏ* (1978), Nxb Tác phẩm mới
- *Khối vuông Rubic* (1985), Nxb Tác phẩm mới
- *Tàu sắp vào ga* (1986), Hội VHNT Nghĩa Bình
- *Bạch Đàn gửi Bạch Dương* (1987), Nxb tổng hợp Nghĩa Bình
- *Từ một đến một trăm* (1988), Nxb Đà Nẵng

- 123 (2007), Nxb Hội Nhà Văn
- *Thanh Thảo 70* (2008), Nxb Hội Nhà Văn

Các trường ca và các tập tiểu luận, chuyên luận và các bài thơ lẻ của Thanh Thảo cũng được sử dụng như những tài liệu tham khảo.

#### **4.2. Phạm vi nghiên cứu**

Đề tài tìm hiểu, khám phá thơ Thanh Thảo từ lí thuyết của chủ nghĩa hiện đại, nghiên cứu yếu tố tượng trưng, siêu thực trong thơ Thanh Thảo dưới góc nhìn quan điểm nghệ thuật và thi pháp thơ.

### **5. Nhiệm vụ nghiên cứu**

- Giới thiệu Chủ nghĩa tượng trưng, siêu thực và sự tiếp nhận nó ở Việt Nam nói chung, trong thơ Thanh Thảo nói riêng. Làm rõ tiến trình đổi mới và quan niệm thơ của Thanh Thảo.

- Phát hiện và chỉ ra yếu tố tượng trưng, siêu thực trong thơ Thanh Thảo nhìn từ quan niệm nghệ thuật.

- Phát hiện và chỉ ra yếu tố tượng trưng, siêu thực trong thơ Thanh Thảo nhìn từ thi pháp thơ.

### **6. Phương pháp nghiên cứu**

- Phương pháp so sánh
- Phương pháp thống kê
- Phương pháp cấu trúc – hệ thống
- Phương pháp so sánh lịch sử



- Các phương pháp bổ trợ khác

## **7. Đóng góp của đề tài**

- Khảo sát có hệ thống toàn bộ thơ của Thanh Thảo, góp phần đánh giá một cách tương đối toàn diện những khám phá, sáng tạo của Thanh Thảo trên hành trình đưa yếu tố tượng trưng, siêu thực vào thơ mình.

- Chỉ ra những nét hiện đại, độc đáo, sáng tạo trong thơ Thanh Thảo từ những ánh xạ của yếu tố tượng trưng, siêu thực.

- Khai mở một hướng tiếp cận mới khi nghiên cứu thơ Thanh Thảo, góp phần khẳng định vị trí của nhà thơ trong công cuộc đổi mới thơ sau 1975.

## **8. Cấu trúc của luận văn**

Ngoài phần mở đầu và kết luận, nội dung Luận văn được cấu trúc gồm 3 chương:

Chương 1: Thơ Thanh Thảo trong hành trình đổi mới thơ Việt Nam sau 1975

Chương 2: Ánh xạ của chủ nghĩa tượng trưng, siêu thực trong thơ Thanh Thảo - nhìn từ quan niệm thơ

Chương 3: Ánh xạ của chủ nghĩa tượng trưng, siêu thực trong thơ Thanh Thảo - nhìn từ thi pháp thơ

## Chương 1

### THƠ THANH THẢO

#### TRONG HÀNH TRÌNH ĐỔI MỚI THƠ VIỆT NAM SAU 1975

##### 1.1. Diện mạo thơ Việt Nam sau năm 1975

###### 1.1.1. Chặng đường thơ tiền đổi mới (từ 1975 đến 1986)

Sau năm 1975, văn học Việt Nam vận động theo một hướng mới. Hướng vận động này gắn liền với tiến trình biến đổi của lịch sử dân tộc. Đất nước thống nhất và bắt tay vào công cuộc xây dựng Chủ nghĩa xã hội. Đây là những cơ sở cho văn học hình thành những thể loại mới, tập trung thể hiện tư tưởng dân chủ, tư tưởng duy lý, coi trọng khoa học và đề cao phong cách cá nhân trong quá trình sáng tạo.

Bên cạnh cảm hứng sử thi vẫn được tiếp nối như một tất yếu nghệ thuật là cảm hứng nhân bản và sự bùng tỉnh ý thức cá nhân đã trở thành nền tảng và cảm hứng chủ đạo của văn học sau 1975. Nhà thơ không còn bị bó buộc trong những khuôn khổ tư tưởng định sẵn mà được quyền và luôn tự nguyện cố gắng thể hiện tính đa chiều của hiện thực.

###### 1.1.2. Chặng đường thơ sau đổi mới (từ năm 1986 đến nay)

Công cuộc đổi mới đất nước năm 1986 là cánh cửa lớn mở ra một chân trời mới nhìn ra khắp thế giới để chọn lọc và tiếp nhận những luồng tư tưởng mới, những xu hướng sáng tác hiện đại đưa văn học Việt Nam dần bắt kịp với quá trình phát triển của văn học

thế giới trong đó có phân tâm học, thuyết trực giác và Chủ nghĩa tượng trưng, siêu thực.

Với ý thức nhìn cuộc đời bằng cái nhìn tinh táo, thơ ca chuyển mình ngày một nhanh chóng như một hình thức thẩm vấn không ngừng đến tận cùng bản chất của cuộc đời. Đây là bằng chứng cho thấy các nghệ sĩ có ý thức tạo dựng cho mình nhãn quan mới đậm cá tính sáng tạo.

Sau năm 1986, văn học Việt Nam nói chung và thơ ca nói riêng xuất hiện cảm hứng “giải thiêng” và xu hướng khu vực hóa, toàn cầu hóa. Đây là kết quả của hành trình khám phá cái tôi ẩn dấu trong sâu thẳm tâm thức và tiềm thức con người.

## **1.2. Sự tiếp nhận thơ tượng trưng, siêu thực trên hành trình đổi mới thơ Thanh Thảo**

### ***1.2.1. Thơ tượng trưng, siêu thực và sự tiếp nhận nó ở Việt Nam***

#### ***1.2.1.1. Đặc trưng thẩm mỹ của thơ tượng trưng***

Chủ nghĩa tượng trưng là một trào lưu nghệ thuật ra đời vào cuối thế kỷ XIX – đầu thế kỷ XX, ở Pháp, sau đó nhanh chóng lan rộng ra toàn châu Âu trên mọi lĩnh vực: văn học, âm nhạc, hội họa, sân khấu... Chủ nghĩa tượng trưng đặc biệt đề cao cảm giác, tính biểu tượng, sự tương hợp giữa các giác quan, tạo ra một thế giới mơ hồ, bí ẩn. Không mô tả khách quan mà đi sâu khai thác tâm lý khám phá cái bí ẩn vô tận trong tâm hồn con người ở cả tâm thức và tiềm thức. Trực giác là phương tiện khám phá thế giới được đồng nhất với

sự bùng nổ thần bí trong trạng thái kích động cao của tâm hồn.

### *1.2.1.2. Đặc trưng thẩm mỹ của thơ siêu thực*

Chủ nghĩa siêu thực là một khuynh hướng văn học nghệ thuật ra đời và phát triển vào những năm đầu thế kỷ XX, ở Pháp; được hình thành trên cơ sở thuyết phân tâm học của Freud và thuyết trực giác của Bergson. Chủ nghĩa siêu thực tìm đến và khám phá thế giới vô thức, tâm linh của con người. Chủ nghĩa siêu thực là sự pha trộn hỗn độn giữa mộng và thực, giữa thật và ảo.

Xu hướng sáng tác tượng trưng, siêu thực đã được các nhà văn Việt Nam tiếp nhận từ những năm ba mươi của thế kỷ XX, với các sáng tác của: Bích Khê, Hàn Mặc Tử, Chế Lan Viên... Sau cách mạng tháng Tám năm 1945, nhất là từ sau 1975 xu hướng sáng tác này càng được tiếp nhận một cách mạnh mẽ và sâu sắc ở Việt Nam với các sáng tác của các tác giả: Dương Tường, Trần Dần, Lê Đạt... trong đó cũng cần kể đến các sáng tác của Thanh Thảo.

### ***1.2.2 Khái lược hành trình thơ Thanh Thảo và sự đổi mới tư duy thơ***

#### *1.2.2.1. Hành trình đến với thơ tượng trưng, siêu thực*

Hành trình đến với thơ tượng trưng, siêu thực của Thanh Thảo là một quá trình biến đổi tinh vi và lâu dài. Thanh Thảo quan niệm: “Thơ là cái lặng lẽ của con hổ. Ngay con hổ cũng có lúc giật mình vì một tiếng lá rụng. Thơ đi giữa can trường và hoảng hốt, đi giữa cái liêu và nỗi sợ... Thơ là con dao găm “tôi ném vào khoảng

trống” (Văn Cao) nhưng người bị thương lại chính là tôi”, “Thơ là chữ nghĩa cũng không phải chữ nghĩa, là ý thức mà không phải ý thức, là vô thức mà không hẳn vô thức. Thơ đúng nghĩa là sự bộc lộ tận cùng của nhà thơ”

Quan niệm này giúp Thanh Thảo vận hành tiến trình thơ ông đến với khuynh hướng tượng trưng, siêu thực. Nhà thơ đặc biệt hướng ngòi bút của mình về phía cuộc sống hiện đại để phát hiện, thể hiện trong thơ những ngổn ngang những điều mắt không muốn nhìn, tai không muốn nghe và “bụi bặm” ngập đầy trong cuộc sống với xu hướng trở về cái tôi cá nhân, những âu lo của đời sống thường nhật.

Không có gì mất đi hay bị lãng quên mà chìm dần, mờ đi, lan tỏa trong hiện tại với những ranh giới mờ ảo giữa thực và hư, giữa hiện tại và quá khứ, giữa tâm thức và tiềm thức. Thi nhân có ý thức cách tân về mặt ngôn ngữ tạo ra hàng loạt từ ngữ và câu thơ mới lạ có sức gợi cảm mạnh mẽ và luôn tạo nghĩa, phái sinh cảm xúc...

#### *1.2.2.2. Sự đổi mới tư duy thơ*

Từ quan niệm thơ phản ánh hiện thực đến lối tư duy thơ hiện đại và mới mẻ đầy những khoảng trống, khoảng mờ, khoảng lặng và những đoạn bỏ ngõ lửng lơ. Thơ Thanh Thảo đầy những ảo giác, những vùng khuất, vùng mờ tâm linh, những mảnh vỡ ký ức hòa quện với thực tại mông lung, tâm thức và tiềm thức đan xen. Thanh Thảo đi từ cái tôi hướng ngoại đến cái tôi hướng nội phức cảm.

## Chương 2

### ÁNH XẠ CỦA CHỦ NGHĨA TƯỢNG TRUNG, SIÊU THỰC TRONG THƠ THANH THẢO - TỪ QUAN NIỆM THƠ

#### 2.1. Thơ là ranh giới mong manh giữa cái có và cái không

##### 2.1.1. Thế giới là hư ảo

Vào cuối thế kỷ XIX với sự sụp đổ của tư duy duy lý ở phương Tây, con người chợt ngộ ra rằng tất cả những thứ ta nhìn thấy, nghe thấy, sờ thấy, gửi được... trong cái thế giới này không phải nó luôn tồn tại thực như chúng ta vẫn hoàn toàn tin tưởng trước đó. Thế giới là những cái hư vô, ảo ảnh, ngay cả con người cũng thế.

Thơ là ranh giới mong manh giữa cái có và cái không tạo nên một thế giới hư ảo, mơ hồ. Thơ chụp lấy những khoảnh khắc khác nhau một cách bất chợt của thế giới ảo ảnh tạo ra nhiều ấn tượng sâu sắc và những ám ảnh mạnh mẽ, dai dẳng lạ thường.

##### 2.1.2. Hiện thực là cái nằm sau hiện thực

Hiện thực không phải là thế giới mà ta đang sống với những trật tự logic rõ ràng như tư duy duy lý và triết học biện chứng. Hiện thực nằm sau hiện thực với những đảo lộn, lắp ghép, xoay chiều và kết nối ngầm một cách phi logic. Các hình ảnh, không gian rất khác nhau, xa nhau, đối lập nhau được đặt gần nhau, kết nối lại với nhau tạo ra nhiều xúc cảm độc đáo, phức tạp. Muốn đi tìm hiện thực, không còn cách nào khác là phải đi sâu vào thế giới mờ nhòe, hư ảo, phải đắm mình trong cái phi lý, nghịch dị và đặc biệt phải chiếm lĩnh

được cái ranh giới nhập nhòa giữa đôi bờ thực và ảo, tâm thức và tiềm thức.

## **2.2. Phạm vi của cái đẹp được mở rộng về mọi phía**

### **2.2.1. Quan niệm về cái đẹp**

Thanh Thảo tự ý thức “cái đẹp bây giờ phải khác thôi”, nghĩa là cái đẹp không chỉ là những điều bình thường, quen thuộc và giản dị trong cuộc sống, cái đẹp còn là những cái xấu xí, khủng khiếp...

### **2.2.2. Cái đẹp còn là cái đằng sau các ác, cái ghê rợn, chết chóc**

Cái đẹp không chỉ là những điều trong sạch, thánh thiện, có ích... mà còn là những cái ẩn sâu trong cái xấu xí, rùng rợn, độc ác và chết chóc như “cái sợ người”, “con quái vật ketchup, khủng khiếp, ngây thơ”, “cút chó bên đường”, “trái cây thối rữa”...

## **2.3. Thơ là nhạc, là sự tổng hòa nhiều giác quan**

### **2.3.1. Thơ là nhạc điệu**

Khi Chủ nghĩa tượng trưng, siêu thực ra đời thì vai trò của nhạc điệu mới trở thành một yếu tố tuyệt đối. Mỗi từ trong thơ đều là một nốt nhạc tạo thành giai điệu đặc sắc làm mê hoặc lòng người. Đối với Thanh Thảo, thơ muốn tồn tại được phải có khả năng tạo nhạc vì tính nhạc như là linh hồn của bài thơ vậy. Tuy nhiên khi nghiên cứu tính nhạc trong thơ Thanh Thảo, ta ít thấy những bản hùng ca hùng hồn vang dội mà là những chuỗi âm thanh êm dịu, sâu

lắng như tiếng lòng của thi sĩ có khả năng biểu cảm mạnh mẽ và tinh tế.

### **2.3.2. Thơ là sự tương giao cảm giác**

Thơ Thanh Thảo là quá trình nhận thức thế giới trong những mối tương quan, những liên hệ sâu xa giữa con người và ngoại giới, giữa vật chất và ý thức... Từ đó nhận thức thế giới bằng sự tổng hòa nhiều giác quan của sự tương hợp bên trong để đi sâu vào bản chất của sự vật và nắm bắt linh hồn của nó. Chỉ có thể cảm nhận được cái nội dung mà Thanh Thảo tạo ra bằng mối tương quan của các giác quan mà không thể diễn tả bằng lời vì nó được thiết lập, được hình thành từ siêu nghiệm chứ không phải kinh nghiệm.

## **2.4. Thơ là sự khám phá vùng mờ tâm linh**

### **2.4.1. Cái tôi chủ thể sáng tạo độc đáo**

Người đọc dễ dàng nhận ra ngay một Thanh Thảo với lối tư duy vệ tinh sắc sảo bằng sự đồng hiện mọi giác quan. Cái tôi sáng tạo của Thanh Thảo hoàn toàn khác với cái tôi trong thơ mới và trong văn học cách mạng. Ông đi sâu khai thác cái bản thể của chính mình. Cái tôi sáng tạo của Thanh Thảo còn được thể hiện ở những cách tân về hình thức thơ. Đó là kiểu cấu trúc mở, tồn tại trong một mối liên hệ lỏng lẻo tương đối theo kiểu trò chơi rubic, cho phép người đọc mặc sức tháo gỡ cấu trúc gốc để lắp đặt thành nhiều cấu trúc mới mà không hề ảnh hưởng đến vần, nhịp mà còn tạo ra nhiều khoái cảm mới dựa trên sự ổn định của cảm giác thơ.



#### ***2.4.2. Đối tượng khám phá của thơ là miền vô thức***

Thanh Thảo đi sâu khai thác thế giới vô thức với những giấc mơ, tiềm thức, phút nhập nhằng giữa ý thức và vô thức... tạo ra những hình ảnh thơ phi thực tế, là vùng mờ của thế giới tâm linh. Khám phá miền vô thức tạo ra sự hòa trộn tuyệt vời vi diệu của tiềm thức, vô thức và cả những yếu tố văn hóa tâm linh ẩn sâu trong tâm hồn tác giả.

Thế giới ấy hoàn toàn phi thực tế, đầy mộng lung, mộng ảo. Tác giả ngụp lặn trong cái thế giới lạ lùng ấy để khám phá những vùng mờ nhòe, biến ảo, không chịu sự chi phối của lý trí. Nó hoạt động theo một quy luật riêng của thế giới vô thức. Đó là một không thời gian đa thể phức hợp giữa nhiều yếu tố. Tất cả như đang rơi tự do trong màu sắc của âm thanh ... Thế giới của con người là thế giới vô thức, ở đó con người hoạt động theo kiểu hoàn toàn tự động tâm linh, không có trở ngại, không có khái niệm của giới hạn khả năng.

### Chương 3

## ÁNH XẠ CỦA CHỦ NGHĨA TƯỢNG TRUNG, SIÊU THỰC TRONG THƠ THANH THẢO NHÌN TỪ THI PHÁP THƠ

### 3.1. Yếu tố tượng trung, siêu thực nhìn từ thể thơ

#### 3.1.1. Thể thơ tự do - “cách viết tự động tâm linh”

Thanh Thảo sáng tạo cho thơ mình những diện mạo mới đầy táo bạo, bất ngờ. Đó là những câu thơ không hạn định về số câu, số chữ, chúng bị chi phối bởi nhạc điệu và cảm xúc trong tâm hồn tác giả nên trở nên chênh vênh, hỗn loạn, không tuân theo bất kỳ quy luật nào cả về vần điệu, nhịp điệu, số câu, số chữ... Những câu thơ mờ nhòe, biến ảo và hoàn toàn buông thả của lối viết tự động tâm linh trong sự dẫn lối đưa đường của vô thức và những giấc mơ. Thơ hoàn toàn tự do, tự do tuyệt đối cả về mặt tư duy và thể loại. Tất cả phó mặc cho siêu nghiệm, hoàn toàn không có sự kiểm soát của lý trí.

#### 3.1.2. Thể thơ văn xuôi

Thơ văn xuôi của Thanh Thảo được đẩy theo trục ngang hình thành những cấu trúc thơ “phóng túng hình hài” tồn tại trong thể lệ chuẩn với câu thơ cách luật quen thuộc. Thơ cứ tự do chảy ra như dòng cảm xúc, dung nạp mọi cách đọc, mọi cách ngắt nhịp. Chưa bao giờ độ mở và khả năng dung hợp của thơ lại lớn đến như vậy. Những câu thơ được đẩy theo dòng chảy của cảm xúc nên mọi biên giới về vần, nhịp, dòng thơ bị xóa bỏ, khiến các câu thơ chảy ùa

về phía văn xuôi, tồn tại vô hình dạng như những giấc mơ, ký ức và tâm linh. Các câu thơ mặc sức đẩy đi và trượt dài trên trục dọc vô biên.

## **3.2. Yếu tố tượng trưng, siêu thực nhìn từ cấu trúc thơ**

### **3.2.1. Cấu trúc theo kiểu trò chơi Rubic**

Để “thơ mãi mãi là bí mật”, Thanh Thảo mang đến cho thơ mình một kiểu cấu trúc mới, hoàn toàn khác biệt... Đây là kiểu cấu trúc mở hướng tới cấu trúc lập thể đa chiều độc đáo của riêng Thanh Thảo. Kiểu cấu trúc mô phỏng trò chơi Rubic đa dạng, phức tạp nhưng ẩn tượng và độc đáo. Thơ cần phải luôn luôn đổi mới để từ bỏ kiểu cấu trúc cổ điển khô cứng, một chiều và hướng đến kiểu cấu trúc không gian ba chiều sống động giúp cho thơ biến ảo và sinh động như cuộc sống thực.

Rubic là cấu trúc của những vòng xoay, những chuyển động đa chiều. Với kiểu cấu trúc này thể hiện được mọi mặt của cuộc sống một cách linh hoạt, biến ảo. Bằng những vòng xoay đa chiều ấy muôn ngàn mảnh ghép khác nhau của cuộc sống được kéo bật ra, phơi bày bản chất. Mảnh này đối lập với mảnh kia nhưng không loại trừ nhau mà song song tồn tại, ánh xạ và thâm nhập lẫn nhau.

### **3.2.2. Cấu trúc mảnh vỡ**

Thơ Thanh Thảo là sự lắp ghép nhiều mảnh vỡ với nhau một cách tinh tế và vi diệu theo cách của ông. Với cách làm này, thơ Thanh thảo trở nên kỳ thú với nhiều hiệu ứng bất ngờ. Mỗi mảnh ghép ánh lên một sắc màu riêng và luôn vận động một cách tương

đổi trong cấu trúc tổng thể của bài thơ. Thơ luôn biến ảo, hàm chứa biết bao bí mật, đa cấu trúc và có độ mở cực đại trong cách tiếp cận, cách giải mã cũng như cách cảm nhận. Cũng giống như các nghệ sĩ tượng trưng, siêu thực ông không chấp nhận những cái bình thường quen thuộc nên đem đập nát những gì tạo hóa ban cho ném tung trên cánh đồng tự do rồi cạy cuội đi tìm và lắp ghép những mảnh vỡ ấy lại với nhau không cần bất kỳ chất kết dính nào, chỉ thêm vào đó chút hương tự động tâm linh và vài giọt nước cảm giác.

### **3.3. Thế giới hình ảnh thơ**

#### **3.3.1. Hình ảnh lạ hóa, mơ hồ, biến ảo**

Sáng tạo những hình ảnh lạ hóa, mơ hồ, biến ảo bằng quy luật ngẫu hứng với kiểu sắp đặt một cách vô lý là quy luật tất yếu của thơ Thanh Thảo trên tiến trình, đổi mới và sáng tạo. Điều này làm tăng khả năng dung hợp về cảm giác thơ, cách giải mã thơ, cách tiếp cận thơ... làm cho công việc giải mã thơ ông trở nên khó khăn hơn nhưng cũng bí mật hơn, lý thú hơn và quyến rũ hơn. Xuất phát từ những giấc mơ, những giây phút bật dậy của tiềm thức và tâm linh, sự lắp ghép một cách ngẫu nhiên các mảnh vỡ hiện thực được tìm thấy ở những nơi cách xa nhau tạo ra nhiều gián đoạn trong tư duy hình ảnh. Những hình ảnh lạ hóa, mơ hồ, biến ảo là những ám thị ẩn tượng, đầy bất ngờ thôi thúc người đọc đi tìm mối liên hệ ngầm giữa chúng bằng sự tổng hòa nhiều giác quan.

### **3.3.2. Biểu tượng thơ**

Bằng việc tự nguyện tiếp thu lý thuyết tượng trưng, siêu thực theo cách riêng của mình trong sáng tác mà biểu tượng thơ Thanh Thảo trở nên đậm phong vị cá nhân. Thơ Thanh Thảo tràn ngập biểu tượng nhưng nhiều nhất vẫn là: ngọn lửa, lá cỏ, bóng mẹ... Biểu tượng trong thơ Thanh Thảo mang ý nghĩa phổ quát cao. Chúng bắt đầu từ chủ thể bằng những cảm nhận riêng của chính Thanh Thảo nên nó không còn điếm tựa ở thế giới hiện thực mà hoàn toàn phụ thuộc vào trí tưởng tượng và quan điểm của chính ông.

### **3.4. Ngôn ngữ thơ**

Thanh Thảo có nhiều cách tân đáng kinh ngạc trong lĩnh vực ngôn từ. Nó như là một yếu tố tiên quyết tạo nên sức sống, khả năng tạo nghĩa và phái sinh cảm xúc của tác phẩm nghệ thuật. Ngôn ngữ trong thơ Thanh Thảo là kiểu ngôn ngữ không ngừng tạo sinh và luôn có xu hướng bút phá mạnh mẽ. Ngôn ngữ thơ luôn có xu hướng phá vỡ cấu trúc ngữ pháp thông thường để tồn tại trong một mối liên kết tương đối tự do.

## KẾT LUẬN

Hành trình đổi mới thơ Thanh Thảo dẫn đến một tất yếu là tìm đến yếu tố tượng trưng, siêu thực. Nó là vật liệu, là thứ phụ gia không thể thiếu giúp thơ ông trở nên hiện đại, độc đáo và quyến rũ.

Chính yếu tố tượng trưng, siêu thực là phương tiện để nhà thơ thể hiện quan niệm thơ tạo nên những biểu tượng nghệ thuật ám ảnh dai dẳng. Là phương thức hữu hiệu phản ánh chiều sâu tâm hồn nhà thơ.

Màu sắc tượng trưng, siêu thực trong thơ ông giúp thể hiện nhiều cách tân về mặt thi pháp của một tâm hồn sáng tạo đầy trần trở và tâm huyết với nghề.